

Số: 500/QĐ-BVĐKY

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu
áp dụng tại Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA YERSIN NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xây dựng giá của bệnh viện ngày 27/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang.

Điều 2. Phòng Kế hoạch – tổng hợp, Phòng Tài chính – kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đắc Thuận

**BẢNG GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU
ÁP DỤNG TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA YERSIN NHA TRANG**

*(Kèm theo Quyết định số 500/QĐ-BVĐKY ngày 30 tháng 12 năm 2024
của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang)*

STT	Tên dịch vụ	ĐVT	Đơn giá DV KCB theo yêu cầu (đồng)	Đối với người bệnh có thể BHYT		Ghi chú
				Giá thu BHYT	Phụ thu DV yêu cầu	
DỊCH VỤ NGÀY GIƯỜNG BỆNH						
1	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	800.000	257.100	542.900	
2	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	500.000	257.100	242.900	
3	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	400.000	257.100	142.900	
4	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	800.000	222.300	577.700	
5	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	500.000	222.300	277.700	
6	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	400.000	222.300	177.700	
7	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa Nhi	Ngày	800.000	257.100	542.900	
8	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa Nhi	Ngày	500.000	257.100	242.900	

9	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa Nhi	Ngày	400.000	257.100	142.900	
10	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	800.000	222.300	577.700	
11	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	500.000	222.300	277.700	
12	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	400.000	222.300	177.700	
13	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	800.000	301.600	498.400	
14	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	500.000	301.600	198.400	
15	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	400.000	301.600	98.400	
16	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	800.000	269.200	530.800	
17	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	500.000	269.200	230.800	
18	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	400.000	269.200	130.800	
19	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	800.000	229.200	570.800	
20	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	500.000	229.200	270.800	
21	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	400.000	229.200	170.800	
22	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	800.000	222.300	577.700	

23	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	500.000	222.300	277.700	
24	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	400.000	222.300	177.700	
25	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	800.000	301.600	498.400	
26	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	500.000	301.600	198.400	
27	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	400.000	301.600	98.400	
28	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	800.000	269.200	530.800	
29	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	500.000	269.200	230.800	
30	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	400.000	269.200	130.800	
31	Giường yêu cầu phòng/01 giường - Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	800.000	229.200	570.800	
32	Giường yêu cầu phòng/02 giường - Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	500.000	229.200	270.800	
33	Giường yêu cầu phòng/04 giường - Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	400.000	229.200	170.800	
DỊCH VỤ SAO HỒ SƠ THEO YÊU CẦU						
1	Dịch vụ sao hồ sơ bệnh án/ tóm tắt hồ sơ bệnh án	Bản	80.000			
2	Dịch vụ nhân bản giấy khám sức khỏe	bản	10.000			
3	Dịch vụ sao, cấp lại kết quả cận lâm sàng/ Bảng kê chi phí điều trị	bản	10.000			

4	Dịch vụ sao, cấp lại Giấy ra viện/ Giấy chứng nhận phẫu thuật/ Giấy chứng sinh/ Giấy chứng tử	bản	10.000			
DỊCH VỤ BÁN SỔ KHÁM SỨC KHOẺ						
1	Sổ khám sức khỏe	quyển	5.000			